TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2025/QĐST-DS	*Ninh Hải, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2025/TLST-DS, ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị V, sinh năm 2000. Địa chỉ: thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Hồ Thị P, sinh năm 1994. Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hồ Thị P có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị V số tiền còn nợ là **36.750.000đ** *(Ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*.

- Về án phí:

+ Bà Trần Thị V đồng ý chịu 459.500đ (bốn trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 919.000đ (chín trăm mười chín nghìn đồng) bà V đã đóng tạm ứng án phí, lệ phí tòa án biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004081 ngày 12/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị V số tiền 459.500đ (bốn trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án nêu trên.

+ Bà Hồ Thị P đồng ý chịu 459.500đ (bốn trăm năm mươi chín nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Thành